



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB**

Địa chỉ: Tầng 8, Số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận  
Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 4456 8888

Fax: (84-4) 3978 5380

Website: [www.ibsc.vn](http://www.ibsc.vn)

Email: [support@ibsc.vn](mailto:support@ibsc.vn)

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU  
NĂM 2018**

Hà Nội, tháng 12 năm 2018



## MỤC LỤC

### PHẦN 1:

|                                              |       |
|----------------------------------------------|-------|
| GIỚI THIỆU CHUNG.....                        | - 2 - |
| I. THÔNG TIN CHÍNH VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH..... | - 2 - |

### PHẦN 2:

|                                                                 |       |
|-----------------------------------------------------------------|-------|
| GIỚI THIỆU VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....                     | - 3 - |
| I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CỦA CÔNG TY..... | - 3 - |
| II. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN, DÒNG TIỀN TRẢ NỢ .....   | - 5 - |
| III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH VỀ TRÁI PHIẾU.....                   | - 6 - |
| IV. UỶ QUYỀN.....                                               | - 8 - |
| V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN .....                                      | - 8 - |

## PHẦN 1

### GIỚI THIỆU CHUNG

---

#### I. THÔNG TIN CHÍNH VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB
2. Tên viết tắt: IBSC
3. Tên tiếng Anh: IB SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
4. Trụ sở chính: Tầng 8, Số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
5. Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 70/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 10/12/2007, Giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động gần nhất số 45/GPĐC-UBCK cấp ngày 29/06/2018
6. Vốn điều lệ: 809.645.830.000 đồng
7. Vốn thực góp: 809.645.830.000 đồng
8. Điện thoại: (84-4) 4456 8888 Fax: (84-4) 3978 5380
9. Website: [www.ibsc.vn](http://www.ibsc.vn)
10. Email: [support@ibsc.vn](mailto:support@ibsc.vn)
11. Ngành nghề kinh doanh:  
Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 70/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 10/12/2007, Giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động số 45/GPĐC-UBCK cấp ngày 29/06/2018, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty như sau:
  - Môi giới chứng khoán;
  - Tự doanh chứng khoán;
  - Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
  - Tư vấn đầu tư chứng khoán.



**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CỦA CÔNG TY**

**1. Cơ sở pháp lý:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được ban hành ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được ban hành ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ban hành ngày 20/07/2012 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ban hành ngày 26/06/2015;
- Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BTC hợp nhất 02 Nghị định: Nghị định 58/2012/NĐ-CP và Nghị định 60/2015/NĐ-CP;
- Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP;
- Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;
- Thông tư số 07/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012;
- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BTC hợp nhất 02 Thông tư: Thông tư số 210/2012/TT-BTC và Thông tư số 07/2016/TT-BTC;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB;
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan;
- Nhu cầu thực tế của công ty.

**PHẦN 2****2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm**

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu             | 2015            | 2016              | 2017              |
|-----|----------------------|-----------------|-------------------|-------------------|
| 1   | Tổng Tài sản         | 799.486.158.916 | 1.148.799.408.189 | 1.323.414.916.670 |
| 2   | Vốn chủ sở hữu       | 759.997.293.952 | 839.537.997.856   | 924.565.652.543   |
| 3   | Vốn điều lệ          | 667.622.970.000 | 701.001.650.000   | 736.045.800.000   |
| 4   | Doanh thu hoạt động  | 152.715.989.012 | 265.317.485.315   | 386.068.538.451   |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế | 79.335.029.227  | 138.721.389.383   | 102.386.242.409   |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế   | 64.126.208.650  | 112.921.852.404   | 85.027.654.687    |
| 7   | ROE                  | 8,44%           | 13,45%            | 9,2%              |

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015, 2016, 2017)

**3. Khả năng đáp ứng điều kiện phát hành Trái phiếu của Công ty**

| Các văn bản pháp luật                                                                                                                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Khả năng đáp ứng của IBSC                                                                                                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Điều kiện phát hành:</b><br>Khoản 1, Điều 13, Nghị định 90/2011/NĐ-CP                                                                           | Điều kiện phát hành trái phiếu:<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- DN có thời gian hoạt động tối thiểu là 1 năm kể từ ngày DN chính thức đi vào hoạt động.</li> <li>- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm liền kề trước năm phát hành phải có lãi theo BCTC được kiểm toán. (BCTC được kiểm toán nêu ý kiến chấp thuận toàn phần).</li> <li>- Đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện.</li> <li>- Có phương án phát hành được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt</li> </ul> | IBSC đáp ứng điều kiện.                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>Đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện:</b> | Công ty chứng khoán chào bán trái phiếu thực hiện theo quy định pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và phải đảm bảo tuân thủ tỷ lệ quy định sau:<br>1. Tỷ lệ tổng nợ trên vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán không được vượt quá ba (03) lần. Giá trị tổng nợ theo quy định này không bao gồm các khoản sau:<br>a) Tiền gửi giao dịch chứng khoán của khách hàng                                                                                                                                                                                                            | Với tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến tối đa 200 tỷ đồng, dư nợ phát hành trái phiếu hiện tại của IBSC là 565 tỷ đồng, đáp ứng điều kiện này. (VCSH: 983 tỷ) (theo số liệu Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2018 đã soát xét) |

Trang - 4 -



## PHẦN 2

|                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Khoản 3, Điều 42, TT 210/2011/TT-BTC</p> <p>và</p> <p>Khoản 12, Điều 1, TT 07/2016/TT-BTC</p>                                                                                                                             | <p>b) Quỹ khen thưởng phúc lợi;<br/>c) Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm;<br/>d) Dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư.</p> <p>2. Nợ ngắn hạn của công ty chứng khoán tối đa bằng tài sản ngắn hạn.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <p><b>Phê duyệt phương án phát hành:</b></p> <p>Điểm b, Khoản 3, Điều 14, Nghị định 90/2011/NĐ-CP</p>                                                                                                                        | <p>Đối với trái phiếu không chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền, ĐHĐCĐ hoặc HĐQT Công ty phê duyệt phương án phát hành trái phiếu căn cứ vào mô hình tổ chức của doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ doanh nghiệp.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>Khoản 2, Điều 18, Điều lệ Công ty quy định: HĐQT của Công ty có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của HĐQT về phát hành trái phiếu.</p> |
| <p><b>Đại lý phát hành:</b></p> <p>Điều 17, Nghị định 90/2011/NĐ-CP:<br/>Phương thức phát hành trái phiếu</p> <p>và</p> <p>Điều 18, Nghị định 90/2011/NĐ-CP:<br/>Đối tượng tham gia đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành</p> | <p>Điều 17: Trái phiếu được phát hành thông qua các phương thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đấu thầu phát hành trái phiếu</li><li>- Bảo lãnh phát hành trái phiếu</li><li>- Đại lý phát hành trái phiếu</li><li>- Bán trực tiếp cho nhà đầu tư trái phiếu (đối với doanh nghiệp phát hành là tổ chức tín dụng)</li></ul> <p>Điều 18: Đối tượng tham gia đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu của doanh nghiệp gồm các công ty chứng khoán, tổ chức tín dụng và các định chế tài chính khác được phép cung cấp dịch vụ đấu thầu, bảo lãnh và đại lý phát hành theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> | <p>→IBSC cần có đại lý phát hành do phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư chỉ áp dụng cho doanh nghiệp phát hành là tổ chức tín dụng.</p>                                                                                                                                                             |

#### 4. Kết luận

Công ty Cổ phần Chứng khoán IB đủ điều kiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức phát hành riêng lẻ với tổng giá trị trái phiếu dự kiến phát hành tối đa 200 tỷ đồng.

## II. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN, DÒNG TIỀN TRẢ NỢ

### 1. Mục đích của đợt phát hành

Mục đích phát hành trái phiếu năm 2018 là để tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty.

## PHẦN 2

### 2. Phương án sử dụng vốn của đợt phát hành

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành là 200.000.000.000 (hai trăm tỷ đồng) được phân bổ (i) đầu tư kinh doanh chứng khoán; (ii) cho vay giao dịch ký quỹ; (iii) tăng quy vốn cho các hoạt động khác của công ty.

### 3. Nguồn trả nợ gốc, lãi trái phiếu:

Nguồn trả nợ gốc lãi của Trái phiếu từ dòng tiền hoạt động hàng năm của công ty. Dự kiến một số chỉ tiêu hoạt động như sau:

| Chỉ tiêu                  | 2018            | 2019            |
|---------------------------|-----------------|-----------------|
| Doanh thu (đồng)          | 417.965.225.332 | 486.334.240.703 |
| Lợi nhuận sau thuế (đồng) | 220.423.404.507 | 246.341.255.537 |

## III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH VỀ TRÁI PHIẾU

Công ty thực hiện phát hành trái phiếu năm 2018 với các nội dung chính về trái phiếu như sau:

- Loại Trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, có đảm bảo bằng tài sản, không kèm chứng quyền.
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp theo Nghị định số 90/2011/NĐ-CP thông qua đại lý phát hành.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái phiếu: Đồng Việt Nam (VNĐ)
- Hình thức Trái phiếu: Bút toán ghi sổ, có phát hành Giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu
- Mệnh giá Trái phiếu: 100.000.000 đồng/Trái phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành: Tối đa không quá 200.000.000.000 VNĐ (hai trăm tỷ đồng)
- Khối lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 2.000 Trái phiếu, tương đương 200.000.000.000 VNĐ (hai trăm tỷ đồng)
- Giá chào bán dự kiến: Bằng 100% mệnh giá
- Mục đích phát hành: Số tiền thu được từ đợt phát hành Trái phiếu sẽ được sử dụng cho mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của doanh nghiệp, cụ thể:
  - Đầu tư kinh doanh chứng khoán
  - Cho vay giao dịch ký quỹ



## PHẦN 2

---

- Tăng quy mô vốn cho các hoạt động khác của Công ty
10. Kỳ hạn Trái phiếu: 01 năm
11. Ngày Phát Hành dự kiến: Quý IV năm 2018
12. Lãi suất Trái phiếu: Lãi suất được xác định trên cơ sở nhu cầu Nhà đầu tư tại thời điểm chào bán và phù hợp với điều kiện của Công ty.  
Dự kiến mức Lãi suất Trái phiếu không vượt quá **12%/năm**
13. Kỳ Điều Chỉnh Lãi suất, kỳ tính lãi, kỳ trả lãi: 6 tháng/1 lần.
14. Ngày Xác Định Lãi Suất: Trước 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày làm việc đầu tiên của mỗi kỳ tính lãi.  
Tiền lãi sẽ được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày. Nếu ngày xác định lãi suất không phải ngày làm việc thì ngày xác định lãi suất là ngày làm việc tiếp theo.
15. Ngày Thanh Toán Gốc: Trừ khi trái phiếu thanh toán trước hạn (mua lại theo thỏa thuận, mua lại bắt buộc...), tiền gốc của trái phiếu sẽ được thanh toán vào Ngày Đáo Hạn.
16. Ngày Thanh Toán Lãi: Là ngày đầu tiên của mỗi kỳ thanh toán lãi tiếp theo.  
Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/ngày nghỉ đó.
17. Phương thức thanh toán Gốc, Lãi Trái phiếu: Tiền lãi Trái Phiếu được trả sau, định kỳ vào Ngày Thanh Toán Lãi.  
Trừ khi Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu, tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.
18. Dòng tiền Thanh toán Gốc và Lãi Trái phiếu: Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của IBSC.
19. Tài sản bảo đảm dự kiến: Trái phiếu được bảo đảm bằng tài sản của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên thứ 3.  
Trong thời gian trái phiếu đang lưu hành, tùy theo từng thời điểm, HĐQT ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật (hoặc Người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền) quyết định việc thay thế, rút bớt, bổ sung TSDB theo Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu



## PHẦN 2

20. Mua lại Trái phiếu trước hạn: Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở tuân thủ các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu.

### IV. UỶ QUYỀN

Sau khi được HĐQT thông qua, HĐQT uỷ quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai việc phát hành trái phiếu và các công việc liên quan để hoàn tất việc phát hành theo đúng phương án HĐQT đã phê duyệt phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của công ty và đảm bảo đem lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông IBSC.

### V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Trình HĐQT phê duyệt phương án phát hành;
- Thực hiện chào bán trái phiếu;
- Gửi Bộ tài chính công văn đăng ký phát hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB;
- Thu tiền mua Trái phiếu;
- Gửi Bộ tài chính kết quả phát hành Trái phiếu

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**NGUYỄN THỊ TUYẾT**

IBSC